

Bản án số: 32/2020/HS - ST.
Ngày: 28-5-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Lý;

Ông Trần Ái Hòa.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Hành -Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên toà:
Ông Lê Đình Hữu Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại Văn phòng Khu phố Phước Hậu, phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Nhật T, sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố TP, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị Thùy Tr; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17-01-2018, bị Công an xã An Tịnh (nay là phường An Tịnh) xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giữ ngày 19-02-2020, tạm giam ngày 22-02-2020 đến nay; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phan Văn C, sinh năm 1973; nơi cư trú: Khu phố TP, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Văn D, sinh năm 1989; cư trú tại: Khu phố PH, phường GB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 19-02-2020, Công an thị xã TB bắt quả tang Phan Nhật T đang bán trái phép 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt (nghỉ là chất ma túy, ký hiệu M) cho Lê Văn D, sinh năm 1989, với số tiền 600.000 đồng tại nhà D thuộc khu phố Phước Hậu, phường Gia

Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ thêm số tiền Việt Nam 720.000 đồng và các vật chứng khác gồm:

- 01 xe mô tô biển số 70L1-048.02;
- Chứng minh nhân dân số 291141019 mang tên Phan Nhật T;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung;
- 01 bình nhựa màu trắng;
- 05 ống hút nhựa màu trắng;
- 01 bát lửa màu trắng;
- 03 ống thủy tinh;
- 03 cây kéo bằng kim loại;
- 01 cây nhíp bằng kim loại;
- 01 sổ hộ khẩu.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ 10 phút ngày 19/02/2020, D điện thoại cho T hỏi mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 600.000 đồng thì T đồng ý và hẹn đến nhà của D để giao nhận. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 70L1-048.02 đi đến khu vực ngã ba Tịnh Phong thuộc phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh gặp một người phụ nữ tên “Chị” (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với số tiền 500.000 đồng và đem đến bán cho D thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, vào các ngày 14, 16 và 18/02/2020, T còn bán trái phép chất ma túy cho D được 03 lần, mỗi lần 01 bịch chất ma túy với số tiền 600.000 đồng. Lời khai của T phù hợp với lời khai của D.

Tại Kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 20-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt ký hiệu M là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0815gam.

Cáo trạng số 35/CT-VKSTrB ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Phan Nhật T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Nhật T từ 07 đến 08 năm tù.

Do bị cáo không có tài sản đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo. Mong Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Từ ngày 14-02-2020 đến ngày 19-02-2020, bị cáo Phan Nhật T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn D được 04 lần. Riêng ngày 19-02-2020, bị cáo T bán cho D 0,0815 gam chất ma túy loại Methamphetamine tại nhà của D thuộc khu phố Phước Hậu, phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người mua ma túy của bị cáo là Lê Văn D, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Nhật T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Xuất phát từ mục đích tư lợi cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây nổi hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân.

Cụ thể, bị cáo biết việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý mua chất ma túy bán cho những đối tượng nghiện ma túy sử dụng nhằm mục đích thu lợi bất chính đồng thời bị cáo còn tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy đi vào con đường tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt có cần nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi bị bắt, bị cáo tự nguyện khai ra những lần phạm tội trước đó. Ngoài ra, bị cáo là bộ đội phục viên, có ông nội là ông Phan Văn X được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Do đó, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Nhật T, Lê Văn D, Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng người phụ nữ tên “Chị” mà T khai có bán chất ma túy cho T, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với tiền Việt Nam 720.000 đồng thu của bị cáo T, là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu của bị cáo, là công cụ phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 bình nhựa màu trắng; 05 ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa màu trắng; 03 ống thủy tinh; 03 cây kéo bằng kim loại; 01 cây nhíp bằng kim loại là công cụ phục vụ cho việc phân chia và sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Nhật T không liên quan đến vụ án cần tuyên trả lại bị cáo.

Đối với 01 sổ hộ khẩu chủ hộ Phan Văn C (bản phô tô) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 70L1-048.02 thu giữ của bị cáo T, qua điều tra xác minh là của ông Phan Văn C (cha của bị cáo T). Việc bị cáo T dùng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy ông C không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Trảng Bàng đã trả lại cho ông C là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Nhật T 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 19-02-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận ông Phan Văn C đã nhận 01 xe mô tô biển số 70L1-048.02 và không có yêu cầu khác.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền Việt Nam 720.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đồng, IMEI 1 số: 358206087741998/01, IMEI 2 số: 358207087741996/1, bên trong có sim số 0966764463.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có gắn một ống thủy tinh trong suốt dạng phễu và một ống hút nhựa màu trắng; 05 ống hút nhựa màu trắng hở hai đầu, bên trong rỗng; 01 bật lửa màu trắng có chữ “Hoa Việt” đã qua sử dụng; 03 ống thủy tinh trong suốt dạng phễu đã qua sử dụng; 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng; 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng; 01 sổ hộ khẩu chủ hộ Phan Văn C (bản phô tô).

Trả lại bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Nhật T.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đương sự biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm